

CHỈ THỊ số 161-TTg ngày 2-6-1971 về việc tích cực chuẩn bị đầy mạnh thi công trong mùa mưa.

Mùa mưa ở miền Bắc nước ta tập trung trong ba tháng 7, 8, 9 (từ Nghệ-an trở vào tập trung trong ba tháng 9, 10, 11). Trong mùa mưa thời tiết có nhiều biến động: mưa, nắng, lụt, bão, sét, v.v... có ảnh hưởng đến công tác thi công xây dựng trên các công trường. Theo số liệu thống kê qua các năm, bình quân trong mùa mưa khối lượng xây dựng cơ bản chỉ đạt từ 70% đến 80% khối lượng thực hiện trong mùa khô, ngoài ra còn có nhiều thiệt hại, lãng phí sức người, sức của, giá thành công trình tăng lên, chất lượng công trình bị giảm sút. Nguyên nhân khách quan có phần là do thời tiết gây ra, ảnh hưởng đến công tác thi công ở hiện trường và công tác sản xuất, khai thác, cung ứng vật tư, vật liệu phục vụ cho thi công. Nhưng phần chủ yếu là do nguyên nhân chủ quan, các ngành, các địa phương, các cơ sở chưa có nhận thức đúng đắn về mùa mưa của Việt-nam, về khó khăn và thuận lợi của mùa mưa đối với công tác xây dựng cơ bản, nên chưa có kế hoạch và biện pháp tích cực, cụ thể để khắc phục những khó khăn trở ngại, đồng thời khai thác các thuận lợi trong mùa mưa.

Năm nay, khối lượng xây dựng rất lớn, nhiều công trình trọng điểm đang phải đẩy mạnh tốc độ thi công rất khẩn trương. Vì vậy, các ngành, các địa phương và cơ sở phải có nhận thức đầy đủ, tích cực chuẩn bị và đẩy mạnh công tác thi công trong mùa mưa, thực hiện được bốn yêu cầu chủ yếu là:

— Giữ vững và đẩy mạnh tốc độ thi công, phấn đấu đạt mức khối lượng hàng tháng từ 9 đến 10% kế hoạch năm và khối lượng quý III bằng 25% kế hoạch năm;

— Đảm bảo chất lượng công trình;

— Bảo vệ sức khỏe, chăm lo đời sống công nhân xây dựng;

— Bảo vệ tài sản, vật tư thiết bị và công trình xây dựng dở dang không bị mưa, bão, lũ, lụt làm thiệt hại, hư hỏng.

Để đạt được các yêu cầu trên, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, các ngành và Ủy ban hành chính các địa phương, các công ty, công trường thực hiện các mặt công tác chính sau đây:

1. Phải làm cho cán bộ, công nhân có nhận thức đầy đủ về công tác thi công mùa mưa, tuy mùa mưa có gây một số khó khăn cho công tác xây dựng cơ bản, nhưng không phải không thể khắc phục được; mặt khác, mùa mưa cũng

có một số thuận lợi nhất định. Đây là một cuộc đấu tranh cách mạng giữa con người và thiên nhiên. Phải có những biện pháp tích cực để đấu tranh với thiên nhiên, tìm mọi cách để khai thác thuận lợi, khắc phục khó khăn, trong đó các biện pháp về tổ chức và kỹ thuật đều có tầm rất quan trọng. Phải coi trọng công tác thi công mùa mưa từ khâu thiết kế, kế hoạch đến khâu thi công ở hiện trường. Chống mọi tư tưởng tiêu cực, không quyết tâm tìm biện pháp khắc phục khó khăn trở ngại để đẩy mạnh thi công trong mùa mưa. Và lại thời gian, thực tế ảnh hưởng đến thi công trong mùa mưa không nhiều. Nếu có kế hoạch biện pháp tốt và biết tận dụng thời gian một cách linh hoạt thì nhất định sẽ đảm bảo được các yêu cầu nói trên.

2. Kế hoạch thi công mùa mưa phải được chuẩn bị chu đáo, khẩn trương. Các Bộ, các ngành, các cơ sở cần xác định lại tiến độ thi công mùa mưa, tranh thủ làm trước các công việc trong mùa mưa sẽ gặp khó khăn như xây dựng đê đập, kè cống, nền móng, đường ống, công trình ngầm, mái che, quét sơn, rải nhựa, v.v.

Phải dự trữ đầy đủ vật tư, vật liệu cho thi công mùa mưa, nhất là đối với các vật liệu khó sản xuất, khai thác, vận chuyển trong mùa mưa như vôi, cát, sỏi, gạch, ngói v.v..., phải đẩy mạnh sản xuất khai thác và vận chuyển các vật liệu này đến các công trường ngay từ trong mùa khô.

Phải tu bổ, củng cố lại nhà ở, lán trại, kho tàng ở các công trường, nhất là đối với nhà ở công nhân và các kho vật tư như kho xi-măng, thiết bị, dụng cụ kim khí, hóa chất v.v... nếu cần phải xây dựng lại, hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn.

Phải gia cố, sửa chữa đường sá, đảm bảo giao thông trong mùa mưa. Đường vận chuyển nội bộ công trường dễ bị lầy lội hư hỏng nên phải kịp thời gia cố những đoạn đường xung yếu và có biện pháp thoát nước thật nhanh. Đường vận chuyển bên ngoài công trường cũng cần kiểm tra lại cụ thể, chỗ nào hư hỏng cần bàn bạc kỹ với Bộ Giao thông hoặc Ty giao thông địa phương sửa chữa kịp thời.

Phải bố trí lại mặt bằng thi công mùa mưa đảm bảo thi công thuận tiện và an toàn. Trước hết cần chú ý việc thoát nước cho công trường bằng cách làm hệ thống cống rãnh tự chảy, đặt thêm trạm bơm, hoặc làm đê, đập, bờ ngăn nước không cho nước tràn ngập vào công trình. Đặc biệt đối với các công trình xây dựng và cải tạo mỏ, các công trình thủy công càng phải chú ý các biện pháp thoát nước. Ở các công trường thường trống trải và có nhiều sắt thép dễ bị sét đánh cần phải có hệ thống thu lôi đảm

bảo an toàn cho người và công trình. Những nhà cửa, lán trại, kho tàng, vật liệu, máy móc thiết bị để ở nơi dễ bị ngập lụt, cần bảo vệ chu đáo hoặc di chuyển đến nơi an toàn. Các công trường cần kiểm tra chuẩn bị trước và dự trữ các dụng cụ, trang thiết bị thi công mùa mưa như máy bơm, thùng, gầu, ủng, áo mưa, găng tay, nón mũ, vải bạt, ni-lông, dĩa giáo, dây chằng, các vật liệu chống bão lụt và các công cụ cần thiết khác.

Các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính địa phương cần làm việc cụ thể với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Kiến trúc, Bộ Vật tư, Bộ Nội thương để bảo đảm kế hoạch cung cấp hậu cần cho thi công mùa mưa ở các công ty, công trường.

3. Cần hết sức coi trọng áp dụng các biện pháp kỹ thuật thi công trong mùa mưa. Biện pháp kỹ thuật tốt có thể khắc phục được khó khăn trở ngại do mùa mưa gây ra để đảm bảo được tiến độ thi công, chất lượng công trình tốt và an toàn lao động. Các Bộ, ngành và địa phương cần hướng dẫn các công ty, công trường đề ra các biện pháp kỹ thuật thi công mùa mưa cụ thể cho từng công trường, cho từng loại việc (như làm đất, làm nền móng, công tác xây, đổ bê-tông, công tác thi công cơ giới, an toàn kỹ thuật, an toàn lao động...) và các biện pháp phòng chống mưa lụt, bão, sét. Nội dung các biện pháp kỹ thuật thi công mùa mưa bao gồm:

— Chống mưa, che mưa cho người và công trình đang thi công. Tận dụng các mái che, lán tre sẵn có, làm các mái che di động lắp ghép, vải bạt, ni-lông để tiến hành các công việc thi công được liên tục.

— Chống ngập, chống lầy lội, dùng các biện pháp thoát nước, chắn nước không cho tràn qua công trình, ngập hố móng, bề tắc giao thông, phá hoại công trình, đình trệ thi công...

— Đảm bảo an toàn kỹ thuật và an toàn lao động, đề phòng các sự cố có thể xảy ra như: sụt lở hố móng, nền đường, đê đập, nghiêng dĩa giáo, cốp pha, các công trình trên cao (tháp chứa, ống khói, xilô...). Dùng các biện pháp chống đỡ, giằng néo nhà cửa, kho tàng và các công trình đang thi công để đảm bảo an toàn cho người và công trình. Làm các hệ thống thu lồi chống sét, kiểm tra bảo vệ các hệ thống dây điện thi công không để xảy ra các sự cố nguy hiểm.

4. Các Bộ, Tổng cục và Ủy ban hành chính các địa phương phải tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra đôn đốc công tác thi công mùa mưa. Việc chỉ đạo thi công mùa mưa phải kết hợp chặt chẽ với kế hoạch phòng chống lụt bão ở từng địa phương, cơ sở.

Các cơ quan kỹ thuật, kế hoạch, vật tư, tài chính, lao động ở các cấp phải phối hợp chặt chẽ và nghiêm chỉnh thực hiện các hợp đồng để đáp ứng các yêu cầu thi công của công trường.

Ban chỉ huy công trường, công ty cần giao trách nhiệm cho các phòng kỹ thuật của đơn vị mình đề ra các biện pháp kỹ thuật thi công mùa mưa cụ thể, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết và đi sát kiểm tra hiện trường để kịp thời giải quyết những khó khăn do sự cố có thể xảy ra.

Công trường cần thành lập đội xung kích phòng chống mưa lụt, bảo theo kế hoạch dự kiến cho các tình huống khẩn trương, lúc cần thì sử dụng, lúc bình thường vẫn theo tổ chức thường xuyên ở các tổ, đội sản xuất.

Ở công trường phải có nội quy thi công mùa mưa thật cụ thể và động viên mọi người nghiêm chỉnh thực hiện. Từ ban chỉ huy công trường đến các đội, tổ đều phải có kế hoạch điều độ tác nghiệp chu đáo, linh hoạt để ra một phương án chính thức và hai, ba phương án dự phòng để đối phó kịp thời trong mọi tình huống. Hết sức tranh thủ thời gian để thi công, thực hiện các khâu liên: « Mưa nhỏ cứ làm, mưa to tạm nghỉ, tạm mưa lúc nào làm ngay lúc ấy », « lấy nắng bù mưa », « tranh thủ nắng, khắc phục mưa »...

5. Phải chú ý bảo vệ sức khỏe và chăm lo đời sống công nhân. Thi công mùa mưa có khó khăn gian khổ hơn trong mùa khô, đòi hỏi mọi người phải quyết tâm nỗ lực cao để khắc phục mưa nắng, bão lụt; giờ giấc, ca kíp có thể thay đổi bất thường, cho nên phải có biện pháp tổ chức làm việc, ăn ở và chăm lo đời sống tốt để đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, công nhân ở công trường. Thủ trưởng các đơn vị và cơ quan hậu cần phải chú ý thực hiện tốt các chế độ, chính sách, cung cấp đầy đủ lương thực, thực phẩm, nước uống, nước tắm rửa, thuốc men, khuyến khích bồi dưỡng vật chất làm ca đêm, làm thêm giờ, trang bị đầy đủ các dụng cụ an toàn, bảo hộ lao động, che mưa che nắng cho công nhân.

6. Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước cần phối hợp với Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, các Bộ Kiến trúc, Giao thông, Thủy lợi, Đại học và trung học chuyên nghiệp, các trường đại học, Viện kinh tế để đề xuất những đề tài nghiên cứu khoa học kinh tế, kỹ thuật về thi công mùa mưa ở nước ta, tổ chức việc biên soạn, ban hành các chế độ, chính sách, các tài liệu kỹ thuật về công tác xây dựng cơ bản trong mùa mưa.

Nhà Khi tượng cần có kế hoạch thông tin, dự báo thời tiết cho từng vùng xây dựng và từng công trình trọng điểm, đồng thời phải đi sâu

ngiên cứu những ảnh hưởng của thời tiết ở nước ta đối với công tác xây dựng cơ bản nói chung và với thi công mùa mưa nói riêng.

Các cấp, các ngành căn cứ vào chỉ thị này và những kinh nghiệm thực tế của ngành mình, đơn vị mình đề ra các kế hoạch, biện pháp thực hiện cho toàn diện và thiết thực.

Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước có trách nhiệm giúp Chính phủ kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện nghiêm chỉnh chỉ thị này, hàng tháng có báo cáo tình hình lên Thủ tướng Chính phủ và cuối mùa mưa có tổng kết, rút kinh nghiệm.

Hà-nội, ngày 2 tháng 6 năm 1971

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

ĐỖ MƯỜI

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 20-CT/NLTL ngày 27-5-1971 hướng dẫn việc thu thuế nông nghiệp đối với các loại cây lưu niên, cây ăn quả.

Chính sách thuế nông nghiệp đối với các loại cây lưu niên, cây ăn quả đã được ban hành tại nghị định số 374-TTg ngày 15-10-1959 của Thủ tướng Chính phủ, nhưng do chưa có hướng dẫn của Bộ Tài chính, đến nay còn một số địa phương chưa thi hành, những địa phương đã thi hành thì chủ yếu mới thu thuế những cây đặc sản do hợp tác xã quản lý, chưa thu thuế hoặc thu thuế còn quá thấp đối với những vườn và đồi cây lưu niên, cây ăn quả do xã viên sản xuất riêng.

Một số tỉnh chỉ mới tích cực thu thuế một số loại cây lưu niên, cây ăn quả hoặc chỉ mới thu ở một số huyện, nhưng đã tích lũy đáng kể cho ngân sách địa phương như tỉnh Vĩnh phú (vùng trung du), tỉnh Hải-hưng (đồng bằng) v.v..., Hiệp này nhiều tỉnh khác có khả năng tương tự hoặc nhiều hơn, nhưng thu còn quá ít, chưa quan tâm đúng mức nhiệm vụ động viên tích lũy cho ngân sách Nhà nước.

Do tình hình trên, một số hộ nông dân nhờ điều kiện đất đai thuận lợi, có vườn hoặc đồi cây lưu niên, cây ăn quả, được thu nhập khá,

đời sống cao, mà chưa nộp thuế nông nghiệp là đã vi phạm nghĩa vụ đóng góp của người công dân đối với Nhà nước, là không công bằng hợp lý so với đông đảo nông dân đã làm nghĩa vụ và không có lợi cho việc củng cố quan hệ sản xuất mới ở nông thôn.

Yêu cầu chi tiêu của tài chính Nhà nước hiện nay và các năm tới đòi hỏi ngày càng lớn và khắp trương, chính vì vậy *ngụ quyết Hội nghị lần thứ 19 của Ban chấp hành trung ương Đảng điểm thứ 7 về nhiệm vụ kinh tế cụ thể trong 3 năm 1971 - 1973 đã xác định*: «Tạo ra nguồn tích lũy ban đầu để xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ cấp thiết và gian khổ trong điều kiện của nước ta. Trên cơ sở phấn đấu phát triển sản xuất và mở rộng lưu thông, tăng năng suất lao động xã hội... khôi phục và nâng cao mức tích lũy trong nước, tăng nguồn thu và tích lũy cho Nhà nước từ khu vực kinh tế quốc doanh và bằng cách tích cực thu các loại thuế (thuế nông nghiệp, thuế công thương nghiệp) đối với kinh tế tập thể và kinh tế cá thể, tích cực thu nợ cho Nhà nước... đó là hướng phấn đấu có ý nghĩa kinh tế quan trọng nhất hiện nay...»

Đề góp phần tích cực thực hiện nghị quyết lần thứ 19 của Ban chấp hành trung ương Đảng và đề khắc phục những khuyết điểm nói trên, căn cứ nghị định số 374-TTg ngày 15-10-1959 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính hướng dẫn việc thu thuế nông nghiệp đối với các loại cây lưu niên, cây ăn quả (thường gọi thuế sản vật đặc biệt) như sau:

1. Mục đích yêu cầu:

— Bảo đảm thực hiện đúng chính sách thuế nông nghiệp, phạm đất đai có hoa lợi nông nghiệp thì người được hưởng hoa lợi đó phải nộp thuế nông nghiệp cho Nhà nước (trừ những trường hợp được miễn thuế quy định ở điều 4 và 5 trong điều lệ thuế nông nghiệp);

— Thực hiện động viên đóng góp công bằng hợp lý trong nhân dân, công bằng hợp lý giữa kinh tế tập thể và kinh tế phụ gia đình xã viên, góp phần củng cố quan hệ sản xuất mới ở nông thôn và khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp;

— Góp phần tăng thu cho ngân sách Nhà nước.

2. Tính thuế và thu thuế:

Điều 1 nghị định số 374-TTg ngày 15-10-1959 của Thủ tướng Chính phủ đã quy định: * Đối với các loại cây lưu niên có tính chất sản vật